

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Thông qua phương án đơn giản hóa 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng, kiến trúc, Hoạt động xây dựng, Nhà ở và công sở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 34/TTr-SXD ngày 10 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 04 thủ tục hành chính trong lĩnh vực: Quy hoạch xây dựng, kiến trúc, Hoạt động xây dựng, Nhà ở và công sở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2.

1. Giao Sở Xây dựng cụ thể hóa việc áp dụng thực thi phương án đơn giản

hóa đối với 04 thủ tục hành chính đã được thông qua tại Điều 1 của Quyết định này.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- Sở Nội vụ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT TH-CB, P. HCTC;
- Lưu: VT, K14, KSTT^(C).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Phụ lục
PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC:
QUY HOẠCH XÂY DỰNG, KIẾN TRÚC, HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG, NHÀ Ở VÀ CÔNG SỞ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
I	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng, kiến trúc (02 TTHC)				
1	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh (1.002701.000.00.00.H08)	Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục được công bố tại Quyết định số 2162/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định từ 20 ngày xuống còn 17 ngày (giảm 03 ngày), chiếm 15% thời gian giải quyết TTHC	<p>- Theo khoản 2, khoản 3 Điều 32 Nghị định 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ quy định như sau:</p> <p>“2. Thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết: thời gian thẩm định nhiệm vụ không quá 20 ngày ...;</p> <p>3. Thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật: thời gian thẩm định đồ án không quá 20 ngày ...”</p> <p>- Do đó, theo nội dung kiến nghị của Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, đề nghị sửa đổi nội dung khoản 2, khoản 3 Điều 32 Nghị định</p>	<p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước đơn giản hóa: 368.904.000 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hóa: 323.760.000đồng/năm</p> <p>- Chi phí tiết kiệm: 45.144.000 đồng/năm.</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC: 12,24%</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
				<p>37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ như sau:</p> <p>“2. Thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết: thời gian thẩm định nhiệm vụ không quá 17 ngày, ...;</p> <p>3. Thời gian thẩm định, phê duyệt quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật: thời gian thẩm định đồ án không quá 17 ngày, ...”</p>	
2	<p>Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án):</p> <p>(1.009974.000.00.00.H08)</p>	<p>Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ</p>	<p>Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh (giảm 08 ngày (20 ngày giảm còn 12 ngày) so với quy định); tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết 02 ngày (từ 12 ngày xuống còn 10</p>	<p>- Theo điểm b khoản 36 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 102 Luật Xây dựng quy định như sau:</p> <p>“e) Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải xem xét hồ sơ để cấp giấy phép trong thời gian 20 ngày ...”.</p> <p>- Do đó, theo nội dung kiến nghị của Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, đề nghị</p>	<p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước đơn giản hóa: 74.179.500 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hóa: 65.203.500 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tiết kiệm: 8.976.000 đồng/năm.</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC: 12,1%</p> <p>(Tổng 2 lần cắt giảm 44.880.000 đồng/năm)</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
		của cơ quan hành chính nhà nước	ngày) (tổng 02 lần cắt giảm là 10 ngày (20 ngày giảm còn 10 ngày), chiếm 50% thời gian giải quyết TTHC	sửa đổi nội dung điểm b khoản 36 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 1 Điều 102 Luật Xây dựng như sau: <i>“e) Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng phải xem xét hồ sơ để cấp giấy phép trong thời gian 10 ngày và không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (đối với công trình do cùng cơ quan thực hiện thẩm định thiết kế và cấp giấy phép xây dựng)...”.</i>	
II. Lĩnh vực Hoạt động xây dựng (01 TTHC)					
3	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (1.009973.000.00.00.H08)	Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài	Đã thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết theo Quyết định số 4773/QĐ-UBND ngày 30/1/2021 của UBND tỉnh (công trình cấp II giảm 04 ngày (30 ngày giảm còn 26 ngày);	- Theo khoản 7 Điều 38 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định như sau: <i>“7. Thời gian thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ như sau:</i>	* Đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt: - Chi phí tuân thủ TTHC trước đơn giản hóa: 660.362.000 đồng/năm - Chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hóa: 529.418.000 đồng/năm - Chi phí tiết kiệm: 130.944.000

STT	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
		lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	<p>công trình cấp III giảm 06 ngày (30 ngày còn 24 ngày); các công trình còn lại giảm 04 ngày (20 ngày giảm còn 16 ngày); tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết 08 ngày (40 ngày giảm còn 32 ngày) đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt, chiếm 20% thời gian giải quyết TTHC và 02 ngày (26 ngày giảm còn 24 ngày) đối với công trình cấp II, chiếm 20% thời gian giải quyết TTHC.</p>	<p>a) <i>Không quá 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt;</i></p> <p>b) <i>Không quá 30 ngày đối với công trình cấp II và cấp III;</i></p> <p>c) <i>Không quá 20 ngày đối với công trình còn lại.</i>”.</p> <p>- Do đó, theo nội dung kiến nghị của Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, đề nghị sửa đổi nội dung khoản 7 Điều 38 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ như sau: “7. <i>Thời gian thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của cơ quan chuyên môn về xây dựng tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ như sau:</i></p> <p>a) <i>Không quá 32 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt;</i></p> <p>b) <i>Không quá 24 ngày đối với công trình cấp II và cấp III;</i></p> <p>d) <i>Không quá 16 ngày đối với công trình còn lại.</i>”.</p>	<p>đồng/năm.</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 19,83 %</p> <p>* Đối với công trình cấp II, III</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước đơn giản hóa: 80.630.000 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hóa: 64.270.000 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tiết kiệm: 16.360.000 đồng/năm.</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 20.29 %</p> <p>* Đối với công trình công trình còn lại</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước đơn giản hóa: 54.230.000 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hóa: 43.150.000 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tiết kiệm: 11.080.000 đồng/năm.</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC: 20.29 %</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
III. Lĩnh vực Nhà ở và công sở (01 TTHC)					
4	Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư) (1.010009.000.00.00.H08)	Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh và nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, công dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục được công bố tại Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 05/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định từ 20 ngày xuống còn 15 ngày (giảm 05 ngày) chiếm 25% thời gian giải quyết TTHC	<p>- Tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 18 Nghị định 99/2015/NĐ-CP quy định:</p> <p><i>“Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này, Bộ Xây dựng hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở theo thẩm quyền. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện được công nhận chủ đầu tư thì trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo cho nhà đầu tư đó biết rõ lý do;”</i></p> <p>- Do đó, theo nội dung kiến nghị của Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, đề nghị</p>	<p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước đơn giản hóa: 5.739.000 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hóa: 4.419.000 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tiết kiệm: 1.320.000 đồng/năm.</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC: 23%</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Lý do đơn giản hóa	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính				
				<p>sửa đổi tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 18 Nghị định 99/2015/NĐ-CP như sau:</p> <p><i>“Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản này, Bộ Xây dựng hoặc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, ban hành Quyết định công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở theo thẩm quyền. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện được công nhận chủ đầu tư thì trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản thông báo cho nhà đầu tư đó biết rõ lý do;”</i></p>	
Tổng cộng: 04 TTHC					